TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2022/HS-ST
Ngày 07/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Phi Công

2. Bà Nguyễn Thị Huỳnh Thoa.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 151/2022/TLST - HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. LÊ MINH T (Tên gọi khác: Bé Nhỏ), sinh năm 2001 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp G, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn K (chết) và bà Phạm Thị Tuyết M, sinh năm 1970; gia đình bị cáo có 06 anh, chị em, bị cáo là con út trong gia đình; vợ: Hoàng Thị Kim Ng (đã ly hôn); bị cáo có 01 người con sinh năm 2021.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2021/HS-ST ngày 25/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong ngày 13/3/2022.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 11/8/2022 cho đến nay. *(Có mặt).*

2. **MÃ CHANH S** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1999 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp B, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mã Hồng Q (chết) và bà Chưởng Tài M, sinh năm 1970; gia đình bị cáo có 05 anh, chị em, bị cáo là con út trong gia đình; vợ con: chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2021/HS-ST ngày 25/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong ngày 13/01/2022

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2022. *Có mặt.*

3. LÊ VĂN TH (Tên gọi khác: Xíu), sinh năm 1996 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp G, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn K (chết) và bà Phạm Thị Tuyết M, sinh năm 1970; gia đình bị cáo có 06 anh, chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; vợ: Trần Nguyễn Hương Trinh, sinh năm 2002; con: chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự số 50/QĐ-XPVPHC ngày 15/01/2016, Lê Văn Th bị Công an huyện Xuân Lộc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác". Hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng. Bị cáo chưa chấp hành.

Bị cáo tại ngoại. (*Có mặt).*

4. LỶ AN S (Tên gọi khác: S Nhỏ), sinh ngày 04/10/2005 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp B, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lỷ Đức H, sinh năm 1982 và bà Vy Thị Nh, sinh năm 1983; gia đình bị cáo có 03 anh, chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sử: Không.

Bị cáo tại ngoại. *(Có mặt).*

+ Đại diện hợp pháp của bị cáo An S: Ông Lỷ Đức H, sinh năm 1982 và Vy Thị Nh, sinh năm 1983; cùng nơi cư trú: ấp B, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *(Ông Hoàng vắng mặt, bà Nhượng có mặt).*

+ Trợ giúp pháp lý cho bị cáo An S: Bà Vũ Thùy Diệp – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai. *(Có mặt).*

- Bị hại: Ông Phạm Duy Nh, sinh năm 1971; nơi cư trú: ấp T, xã X2, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt).*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989; nơi cư trú: ấp Tr, xã X3, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Lê Minh T thường đi đến khu vực rẫy của người dân ở ấp T, xã X2, huyện X, tỉnh Đồng Nai để soi cá, ếch nên T biết rõ ở khu vực này người dân có nuôi nhiều gà. Khoảng 02 giờ ngày 30/5/2022, do không có tiền để tiêu xài nên T rủ Lê Văn Th (anh ruột của Lê Minh T), Mã Chanh S, Lỷ An S là "Đi xuống Xuân Thành trộm gà về bán lấy tiền tiêu xài", nghe T rủ vậy thì Chanh S, Th, An S đều

đồng ý. Trước khi đi, T chuẩn bị 01 (một) kìm sắt, cán nhựa màu đỏ đen dài 18cm để sẵn trong cốp xe của T. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 95B1-355.68, màu trắng chở Chanh S, còn Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exctier biển số 72H1-240.54 màu xanh trắng (tình trạng xe không có bửng trước, không gương) chở An S đi tìm nhà dân sơ hở trong quản lý tài sản để trộm cắp. Khi đi qua rẫy nhà ông Phạm Duy Nh ở ấp T, xã X2, huyện X, tỉnh Đồng Nai, nhìn thấy không có người trông coi nên cả bốn để xe mô tô trước cổng, T lấy kìm mang theo đưa cho Lý An S cắt dây kẽm gai nhưng không được, T dùng chân đạp vào hàng rào lưới tạo thành lỗ hổng rồi cùng nhau đột nhập vào bên trong rẫy, lén lút đi đến chuồng gà. Lúc này, T, Chanh S, Th, An S cùng lén lút bắt trộm được 20 (Hai mươi) con gà gồm 08 (tám) con gà trống, lông màu vàng và lông màu xám mỗi con nặng khoảng 1,8kg và 12 (mười hai) con gà mái, lông màu vàng và lông màu xám mỗi con nặng khoảng 1,5kg bỏ vào 02 bao tải nhặt được trong rẫy, rồi tẩu thoát. Sau khi trộm cắp được gà của ông Nh, T chở Chanh S ngồi sau cầm gà, còn Th chở An S ngồi sau cầm gà đến cơ sở mua bán gà của ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989, địa chỉ ở ấp Tr, xã X3, huyện X, tỉnh Đồng Nai để bán. Tại đây, ông Th có hỏi nguồn gốc gà ở đâu thì T nói gà của nhà nuôi thả vườn nên ông Th hoàn toàn không biết số gà trên là tài sản do Lê Minh T, Mã Chanh S, Lê Văn Th, Lý An S trộm cắp của người khác mà có. Ông Th cân 02 (hai) bao gà lên được 30kg, sau đó ông Th đổ gà ra và chọn những con gà còn khỏe để mua, còn những con gà bị ngộp thì không mua. Sau khi chọn, ông Th cân gà được 20kg và mua với giá 80.000 đồng/kg thành số tiền 1.600.000 đồng, số gà bị ngộp còn lại thì Lê Minh T, Mã Chanh S, Lê Văn Th, Lý An S không đem về mà cho ông Th. Số tiền bán được gà, T, Chanh S, Th, An S chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Về phía bị hại ông Phạm Duy Nh khi phát hiện bị mất trộm gà đã báo Công an xã Xuân Thành đến làm việc.

*Tại kết luận giám định số 27/KL-HĐĐG ngày 13/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Uỷ ban nhân dân huyện Xuân Lộc kết luận: 08 (tám) con gà trống, lông màu vàng và lông màu xám, tổng trọng lượng 14,4kg (1,8kg/con) (thời điểm 13/7/2022), có giá trị 1.296.000 đồng. 12 (mười hai) con gà mái, lông màu vàng và lông xám, tổng trọng lượng 18kg (1,5kg/con) (thời điểm 13/7/2022), có giá trị 1.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản cần định giá 3.096.000đ (ba triệu không trăm chín mươi sáu ngàn đồng).

**** <u>Vật chứng vụ án</u>:***

- 20 (Hai mươi) con gà gồm 08 (tám) con gà trống, lông màu vàng và lông màu xám mỗi con nặng khoảng 1,8kg và 12 (mười hai) con gà mái, lông màu vàng và lông màu xám mỗi con nặng khoảng 1,5kg (không thu hồi được);

- 01 (một) kìm sắt, cán nhựa màu đỏ đen dài 18cm do Lê Minh T giao nộp (bút lục số 75);

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 95B1-355.68, màu trắng, số khung: RLCUG0610HY503179, số máy: G3D4E525607 tạm giữ của Lê Minh T, là phương tiện T và Mã Chanh S sử dụng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 72H1-240.54 màu xanh trắng (tình trạng xe không có bửng trước), không gương, tạm giữ của Mã Chanh S, là phương tiện Lê Văn Th và Lỷ An S sử dụng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Lê Minh T, Mã Chanh S, Lê Văn Th, Lỷ An S đã bồi thường cho bị hại ông Phạm Duy Nh giá trị 20 (hai mươi) con gà bị mất với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), ông Nh đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu gì về dân sự.

- Đối với ông Nguyễn Văn Th đã mua gà, sau đó ông Th đã bán gà cho người khác nên ông Th không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 156/CT-VKSXL ngày 18 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố các bị cáo Lê Minh T, Mã Chanh S, Lê Văn Th và Lỷ An S về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: đối với bị cáo Lê Minh T có tình tiết "Tái phạm" và "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" quy định tại điểm h, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Mã Chanh S có tình tiết "Tái phạm" quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Lê Văn Th và Lỷ An S: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lê Minh T, Mã Chanh S, Lê Văn Th, Lỷ An S đã bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Lê Văn Th và Lỷ An S đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự). Ngoài ra, Lê Minh T, Mã Chanh S, Lê Văn Th là lao động chính trong gia đình. Riêng đối với Lỷ An S là người chưa thành niên và có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự (khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, 0 khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo T từ 12 (mười hai) đến 14 (mười bốn) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm 0 khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Mã Chanh S phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Mã Chanh S từ 10 (mười) đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Th từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65; Điều 91 và 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lỷ An S phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Lỷ An S 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ không yêu cầu nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) kìm sắt, cán nhựa màu đỏ đen dài 18cm

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 95B1-355.68, màu trắng, số khung: RLCUG0610HY503179, số máy: G3D4E525607 tạm giữ của Lê Minh T, là phương tiện T và Mã Chanh S sử dụng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 72H1-240.54 màu xanh trắng (tình trạng xe không có bửng trước), không gương, tạm giữ của Mã Chanh S, là phương tiện Lê Văn Th và Lỷ An S sử dụng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa xác định được nguồn gốc 02 chiêc xe trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đang tạm giữ xe, tách ra, tiếp tục điều tra xác minh nguồn gốc xe và đề nghị xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo An S: Bị cáo Lỷ An S là người chưa thành niên, có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, khi thực hiện hành vi phạm tội chưa nhận thức đầy đủ được mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã cùng các bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, 2 khoản Điều 51; Điều 35; Điều 58; 91; 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa bản thân.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời nói sau cùng như sau:

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và không tham gia tranh luận về tội danh, khung hình phạt. Các bị cáo đều nói lời sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đại diện hợp pháp của bị cáo An S là ông Lỷ Đức Hoàng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đại diện hợp pháp của bị cáo An S là bà Vy Thị Nhượng có mặt tại phiên tòa; bị hại ông Phạm Duy Nh, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Minh T, Mã Chanh S, Lê Văn Th, Lỷ An S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 02 giờ ngày 30/5/2022, tại rẫy của ông Phạm Duy Nh thuộc ấp T, xã X2, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Lê Minh T, Mã Chanh S, Lê Văn Th và Lỷ An S đã có hành vi lén lút trộm cắp 20 (hai mươi) con gà gồm 08 (tám) con gà trống, mỗi con nặng khoảng 1,8kg và 12 (mười hai) con gà mái mỗi con nặng khoảng 1,5kg. Sau khi trộm cắp gà, Lê Minh T, Mã Chanh S, Lê Văn Th và Lỷ An S cùng nhau đem đến cơ sở mua bán gà của ông Nguyễn Văn Th ở ấp Tr, xã X3, huyện X, tỉnh Đồng Nai, bán cho ông Th được số tiền 1.600.000 đồng và chia nhau tiêu xài hết. Theo kết luận định giá tài sản, tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 3.096.000đ (ba triệu không trăm chín mươi sáu ngàn đồng).

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lê Minh T, Mã Chanh S, Lê Văn Th và Lỷ An S phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, hành vi còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân các bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động chính đáng, biết rõ, hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

+ Bị cáo Lê Minh T có tình tiết "Tái phạm" và "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" quy định tại điểm h, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Bị cáo Mã Chanh S có tình tiết "Tái phạm" quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Bị cáo Lê Văn Th và Lỷ An S: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Minh T và Mã Chanh S, Lê Văn Th, Lỷ An S được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bị cáo Lê Văn Th và Lỷ An S phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tỉnh tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo Lỷ An S là người chưa thành niên phạm phạm tội, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên dược hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[6] Về tính chất đồng phạm: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 để phân hóa vai trò, trách nhiệm của từng bị cáo trong vụ án. trong đó Lê Minh T là người chủ mưu, rủ rê và đồng thời cũng là thực hiện hành vi bắt trộm gà; Mã Chanh S, Lê Văn Th và Lỷ An S là người bị rủ rê, giúp sức cùng Lê Minh T thực hiện hành vi phạm tội và mang tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ. Từ đó, mức hình phạt đối với Lê Minh T phải nghiêm khắc hơn đối với Mã Chanh S, Lê Văn Th và Lỷ An S. Riêng bị cáo Lỷ An S là người chưa thành niên, bị người khác xúi giục nên mức hình phạt của bị cáo An S phải nhẹ hơn các bị cáo khác.

[7] Về quyết định hình phạt:

Bị cáo Lê Minh T, Mã Chanh S, Lê Văn Th là người đã trưởng thành, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật. Ngoài ra, bị cáo Lê Minh T và Mã Chanh S đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, chỉ mới trở về địa phương nhưng các bị cáo không đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, sửa chửa bản thân mà tiếp tục phạm tội. Điều đó cho thấy các bị cáo có thái độ xem thường pháp luật nên cần có mức án đủ nghiêm để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Lê Văn Th, từng bị xử phạt hành chính về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe của người khác" bị cáo vẫn chưa chấp hành mà tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức tuân thủ pháp luật nên cũng cần có mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cũng giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Lỷ An S là người chưa thành niên phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát nhằm giáo dục,

giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 20 (Hai mươi) con gà gồm 08 (tám) con gà trống, lông màu vàng và lông màu xám mỗi con nặng khoảng 1,8kg và 12 (mười hai) con gà mái, lông màu vàng và lông màu xám mỗi con nặng khoảng 1,5kg (không thu hồi được) nên không xem xét;

- 01 (một) kìm sắt, cán nhựa màu đỏ đen dài 18cm do Lê Minh T giao nộp. Đây là phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 95B1-355.68, màu trắng, số khung: RLCUG0610HY503179, số máy: G3D4E525607 tạm giữ của Lê Minh T, là phương tiện T và Mã Chanh S sử dụng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 72H1-240.54 màu xanh trắng (tình trạng xe không có bửng trước), không gương, tạm giữ của Mã Chanh S, là phương tiện Lê Văn Th và Lý An S sử dụng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa xác định được nguồn gốc 02 (hai) xe trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đang tạm giữ xe, tách ra, tiếp tục điều tra xác minh nguồn gốc xe và đề nghị xử lý sau.Việc tách ra xử lý sau không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Trách nhiệm dân sự:

- Ông Phạm Duy Nh đã nhận giá trị 20 (hai mươi) con gà bị mất với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) từ các bị cáo Lê Minh T, Mã Chanh S, Lê Văn Th, Lý An S và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

- Đối với ông Nguyễn Văn Th đã mua gà, sau đó ông Th đã bán gà cho người khác nên ông Th không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về các vấn đề khác:

* Đối với hành vi mua gà của ông Nguyễn Văn Th do Lê Minh T, Mã Chanh S, Lê Văn Th, Lý An S đem bán, ông Th hoàn toàn không biết gà do các bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h, 0 khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh T 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 8 năm 2022.

- Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm 0 khoản 1 Điều 52 Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Mã Chanh S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Mã Chanh S 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 8 năm 2022.

- Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Th 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm h, b, i, s khoản 1, 2 khoản Điều 51; Điều 38; Điều 58; 91; 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lỷ An S 08 (tám tháng) cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Lỷ An S cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Lỷ An S có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Miễn khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo do bị cáo là người chưa thành niên, chưa có nghề nghiệp và thu nhập.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 kìm sắt, cán nhựa màu đỏ đen dài 18cm (Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2022).

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Minh T, Mã Chanh S, Lê Văn Th, Lỷ An S mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo An S bà Nhượng được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. , bị hại, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Hoàng được quyết kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ khi nhận được bản án tống đạt hợp lệ của Tòa án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Đào